

Phụ lục 1

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI BÁC SỸ Y KHOA

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở
hướng dẫn thực hành của Bệnh viện Đa khoa Đông Hưng)

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sỹ y khoa.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 21/2020/TT-BYT ngày 30/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về việc hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với bác sỹ y khoa.
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho bác sỹ y khoa có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực cần thiết trong bộ chuẩn năng lực của bác sỹ đa khoa Việt Nam, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:

a) Đối tượng: Bác sỹ y khoa (người có văn bằng bác sỹ y khoa hoặc bác sỹ đa khoa).

b) Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế) hoặc Đơn tự nguyện xin học việc Bằng tốt nghiệp Phổ thông chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).
- Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).

- Chứng minh thư hoặc Căn cước công dân (*bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc*).

- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc

c) Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định của Bệnh viện.

- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*ngỉ không quá 05% thời gian THCM*).

- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/tháng.

- Nộp học phí, tiền gửi xe đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán

- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành: Đối với bác sỹ y khoa hoặc bác sỹ đa khoa là 12 tháng, trong đó:

a) Thời gian thực hành chuyên khoa Hồi sức cấp cứu: 03 tháng

b) Thời gian thực hành chuyên khoa Ngoại tổng hợp: 02 tháng

c) Thời gian thực hành chuyên khoa Nội tổng hợp: 02 tháng

d) Thời gian thực hành chuyên khoa Nhi: 01 tháng

đ) Thời gian thực hành chuyên khoa Phụ sản: 01 tháng

e) Thời gian thực hành các chuyên khoa khác: 03 tháng trong đó Khoa Răng-Hàm-Mặt: 01 tháng; khoa Tai-Mũi-họng: 01 tháng; khoa Mắt: 01 tháng.

4.2. Chương trình chi tiết

4.2.1. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB

- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT

- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế

- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc nội trú, ngoại trú, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)

- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.

- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa
- Công tác Dược
- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Hướng dẫn áp dụng Phác đồ điều trị
- Hướng dẫn áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
- Hướng dẫn áp dụng Quy trình kỹ thuật

4.2.2. Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa HSCC. - Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh ngoại trú, nội trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa HSCC đối với Bác sỹ Y khoa đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, - Tiếp cận chẩn đoán, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bỏng - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Cấp cứu Chấn thương, Ngoại tổng hợp, ... - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	03 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
2	Chuyên khoa Ngoại	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu,... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. - Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Ngoại khoa. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Ngoại khoa đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	02 tháng tại khoa Ngoại tổng hợp
3	Chuyên khoa Nội	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. - Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Nội. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú.	02 tháng tại khoa Nội

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		- Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Nội đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	
4	Chuyên khoa Phụ sản	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú,... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Nhi. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Nhi đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Quản lý thai kỳ; Thực hiện khám thai đủ 9 bước - Phân loại thai kỳ nguy cơ cao; ... - Kế hoạch hóa gia đình. - Theo dõi chuyển dạ sinh thường; - Phòng ngừa các tai biến sản khoa, ...	01 tháng tại khoa Phụ sản
5	Chuyên khoa Nhi	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú,... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến	01 tháng tại khoa Nhi

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Nhi. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Nhi đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	
6	Các chuyên khoa: Tai mũi họng; Răng hàm mặt Mắt	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu,... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường theo chuyên khoa thực hành - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn, của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT các chuyên khoa dành cho Bác sỹ Y khoa đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	03 tháng (03 CK mỗi CK 01 tháng) tại Khoa Mắt; khoa RHM; khoa TMH
Tổng thời gian thực hành			12 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các văn bản quy định pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Y tế ban hành.
- Các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành hoặc phác đồ điều trị do bệnh viện ban hành.
- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành hoặc quy trình kỹ thuật chuyên môn do bệnh viện ban hành.
- Các Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc tại bệnh viện do các Công ty sản xuất thuốc ban hành.
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sỹ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;
- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm;
- Thực hành:
 - + Hướng dẫn bằng thao tác mẫu;
 - + Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của bác sỹ hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;
 - Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;

- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, ...

b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;

c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/02/2023 của Chính phủ

Phụ lục 2

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN
ĐỐI VỚI BÁC SỸ CHUYÊN KHOA HỒI SỨC CẤP CỨU**

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sỹ chuyên khoa Hồi sức cấp cứu.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho bác sỹ Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:**3.1. Đối tượng:**

- Có văn bằng Bác sỹ Y khoa hoặc Đa khoa
- Có văn bằng bác sỹ chuyên khoa cơ bản Hồi sức cấp cứu (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ chuyên khoa.

3.2. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn xin THCM (*theo quy định của Bộ Y tế*).
- Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*kèm theo bằng chính để kiểm tra*).

- Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản Hồi sức cấp cứu (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*).

- Giấy chứng nhận sức khoẻ (*theo quy định của Bộ Y tế*).
- Căn cước công dân (*bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc*).
- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc.

3.3. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định của Bệnh viện.
- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (nghỉ không quá 5% thời gian THCM).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB
- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT
- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế
- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc nội trú, ngoại trú, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)
- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa
- Công tác Dược
- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Hướng dẫn áp dụng Phác đồ điều trị
- Hướng dẫn áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
- Hướng dẫn áp dụng Quy trình kỹ thuật

4.2. Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 09 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. - Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Hồi sức cấp cứu. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Hồi sức cấp cứu đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	09 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc
Tổng thời gian thực hành			09 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính; trực;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập,

thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

Các văn bản quy định pháp luật của Quốc Hội, Chính phủ, Bộ Y tế ban hành

- Các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành hoặc phác đồ điều trị do bệnh viện ban hành.

- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành hoặc quy trình kỹ thuật chuyên môn do bệnh viện ban hành.

- Các Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc tại bệnh viện do các Công ty sản xuất thuốc ban hành.

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sỹ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;

- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm;

- Thực hành:

- + Hướng dẫn bằng thao tác mẫu;

- + Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của bác sỹ hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;

- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, ...

b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;

c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/02/2023 của Chính phủ.

Phụ lục 3

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN
ĐỐI VỚI BÁC SỸ CHUYÊN KHOA NỘI**
1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sĩ chuyên khoa Nội.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho bác sĩ chuyên khoa Nội có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:**3.1. Đối tượng:**

a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Bác sĩ (*THCM 09 tháng*):

- Có văn bằng Bác sĩ
- Có Giấy phép hành nghề hoặc Chứng chỉ hành nghề Bác sĩ
- Có văn bằng bác sĩ chuyên khoa cơ bản Nội khoa (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sĩ chuyên khoa.

b) Đối tượng chưa có Giấy phép hành nghề Bác sĩ (*THCM 12 tháng*):

- Có văn bằng Bác sĩ
- Có văn bằng bác sĩ chuyên khoa cơ bản Nội khoa (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sĩ chuyên khoa.

3.2. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn xin THCM (*theo quy định của Bộ Y tế*).
- Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*kèm theo bằng chính để kiểm tra*).
- Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*).
- Giấy chứng nhận sức khỏe (*theo quy định của Bộ Y tế*).
- Căn cước công dân (*bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc*).
- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc

3.3. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.
- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*nghi không quá 5% thời gian THCM*).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB
- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT
- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế
- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)
- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa
- Công tác Dược
- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Hướng dẫn áp dụng Phác đồ điều trị
- Hướng dẫn áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
- Hướng dẫn áp dụng Quy trình kỹ thuật

4.2. Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 09 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Nội	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. - Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Nội. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Nội đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	09 tháng tại khoa Nội tổng hợp
Tổng thời gian thực hành			09 tháng

b) Đối tượng chưa có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 12 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành. - Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh ngoại trú, nội trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (<i>theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023</i>). - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... - Tiếp cận chẩn đoán, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (<i>rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật</i>); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bỏng - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Cấp cứu Chấn thương, Ngoại tổng hợp, ... - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	03 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc
2	Chuyên khoa Nội	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu,... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường.	09 tháng tại khoa Nội tổng hợp

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Nội. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Nội đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	
Tổng thời gian thực hành			12 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính; trực;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các văn bản quy định pháp luật của Quốc Hội, Chính phủ, Bộ Y tế ban hành.
- Các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành hoặc phác đồ điều trị do bệnh viện ban hành.
- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành hoặc quy trình kỹ thuật chuyên môn do bệnh viện ban hành.
- Các Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc tại bệnh viện do các Công ty sản xuất thuốc ban hành.

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sỹ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;

- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm;

- Thực hành:

+ Hướng dẫn bằng thao tác mẫu;

+ Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của bác sỹ hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;

- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, ...

b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;

c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp "Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh" theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/02/2023 của Chính phủ.

Phụ lục 4

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN
ĐỐI VỚI BÁC SỸ CHUYÊN KHOA NHI**
1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sỹ chuyên khoa Nhi.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho bác sỹ chuyên khoa Nhi có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:**3.1. Đối tượng:**

a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Bác sỹ (*THCM 09 tháng*):

- Có văn bằng Bác sỹ
- Có Giấy phép hành nghề hoặc Chứng chỉ hành nghề Bác sỹ
- Có văn bằng bác sỹ chuyên khoa cơ bản Nhi khoa (thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ chuyên khoa.

b) Đối tượng chưa có Giấy phép hành nghề Bác sỹ (*THCM 12 tháng*):

- Có văn bằng Bác sỹ
- Có văn bằng bác sỹ chuyên khoa cơ bản Nhi khoa (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài

cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ chuyên khoa Nhi.

3.2. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn xin THCM (*theo quy định của Bộ Y tế*).
- Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*kèm theo bằng chính để kiểm tra*).
- Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản Nhi khoa (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*).
- Giấy chứng nhận sức khỏe (*theo quy định của Bộ Y tế*).
- Căn cước công dân (*bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc*).
- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm thẻ THCM/ Học việc.

3.3. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.
- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*ngỉ không quá 5% thời gian THCM*).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB
- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT
- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế
- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)
- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa

- Công tác Dược
- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Hướng dẫn áp dụng Phác đồ điều trị
- Hướng dẫn áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
- Hướng dẫn áp dụng Quy trình kỹ thuật

4.2. Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 09 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Nhi	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú,... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. - Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Nhi. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Nhi đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	09 tháng tại khoa Nhi
Tổng thời gian thực hành			09 tháng

b) Đối tượng chưa có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 12 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành. - Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh ngoại trú, nội trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... - Tiếp cận chẩn đoán, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bỏng - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Cấp cứu Chấn thương, Ngoại tổng hợp, ... - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	03 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống
2	Chuyên khoa Nhi	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chi định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú,... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chi định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường.	09 tháng tại khoa Nhi

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Nhi. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Nhi đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	
Tổng thời gian thực hành			12 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các văn bản quy định pháp luật của Quốc Hội, Chính phủ, Bộ Y tế ban hành.
- Các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành hoặc phác đồ điều trị do bệnh viện ban hành.
- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành hoặc quy trình kỹ thuật chuyên môn do bệnh viện ban hành.
- Các Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc tại bệnh viện do các Công ty sản xuất thuốc ban hành. Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sỹ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;

- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm;

- Thực hành:

+ Hướng dẫn bằng thao tác mẫu;

+ Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của bác sỹ hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;

- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, ...

b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;

c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/02/2023 của Chính phủ.

Phụ lục 5

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN
ĐỐI VỚI BÁC SỸ CHUYÊN KHOA NGOẠI**
1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sỹ chuyên khoa Ngoại.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho bác sỹ chuyên khoa Ngoại có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:**3.1. Đối tượng:**

a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Bác sỹ (*THCM 09 tháng*):

- Có văn bằng Bác sỹ Có Giấy phép hành nghề hoặc Chứng chỉ hành nghề Bác sỹ

- Có văn bằng bác sỹ chuyên khoa cơ bản Ngoại (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ chuyên khoa.

b) Đối tượng chưa có Giấy phép hành nghề Bác sỹ (*THCM 12 tháng*):

- Có văn bằng Bác sỹ

- Có văn bằng bác sỹ chuyên khoa cơ bản Ngoại (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ chuyên khoa Ngoại.

3.2. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn xin THCM (*theo quy định của Bộ Y tế*).
- Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*kèm theo bằng chính để kiểm tra*).
- Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản Ngoại (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*).
- Giấy chứng nhận sức khỏe (*theo quy định của Bộ Y tế*).
- Căn cước công dân (*bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc*).
- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc

3.3. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.
- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (nghỉ không quá 5% thời gian THCM).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí, tiền gửi xe đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB
- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT
- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế
- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)
- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa
- Công tác Dược

- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Hướng dẫn áp dụng Phác đồ điều trị
- Hướng dẫn áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
- Hướng dẫn áp dụng Quy trình kỹ thuật

4.2. Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 09 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Ngoại khoa	Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... Hướng dẫn xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Ngoại. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Ngoại đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	09 tháng tại khoa Ngoại tổng hợp
Tổng thời gian thực hành			09 tháng

b) Đối tượng chưa có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 12 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành. - Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh ngoại trú, nội trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (<i>theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tr số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023</i>). - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... - Tiếp cận chẩn đoán, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (<i>rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật</i>); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bỏng - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Cấp cứu Chấn thương, Ngoại tổng hợp, ... - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	03 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc
2	Chuyên khoa Ngoại	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường.	09 tháng tại khoa Ngoại tổng hợp

	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Ngoại. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (<i>theo DMKT chuyên khoa Ngoại đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023</i>).	
Tổng thời gian thực hành		12 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các văn bản quy định pháp luật của Quốc Hội, Chính phủ, Bộ Y tế ban hành.
- Các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành hoặc phác đồ điều trị do bệnh viện ban hành.
- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành hoặc quy trình kỹ thuật chuyên môn do bệnh viện ban hành.
- Các Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc tại bệnh viện do các Công ty sản xuất thuốc ban hành.
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sỹ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;

- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm;

- Thực hành:

+ Hướng dẫn bằng thao tác mẫu;

+ Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của bác sỹ hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;

- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, ...

b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;

c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/02/2023 của Chính phủ.

Phụ lục 6

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN
ĐỐI VỚI BÁC SỸ CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN**
1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sỹ chuyên khoa Phụ sản.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho bác sỹ chuyên khoa Phụ sản có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:**3.1. Đối tượng:**

a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Bác sỹ (*THCM 09 tháng*):

- Có văn bằng Bác sỹ Có Giấy phép hành nghề hoặc Chứng chỉ hành nghề Bác sỹ

- Có văn bằng bác sỹ chuyên khoa cơ bản Phụ sản (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ chuyên khoa.

b) Đối tượng chưa có Giấy phép hành nghề Bác sỹ (*THCM 12 tháng*):

- Có văn bằng Bác sỹ

- Có văn bằng bác sỹ chuyên khoa cơ bản Phụ sản (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ chuyên khoa Phụ sản.

3.2. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế).
- Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).
- Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản Phụ sản (thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng).
- Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).
- Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).
- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc

3.3. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.
- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (nghỉ không quá 5% thời gian THCM).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB
- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT
- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế
- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)
- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa
- Công tác Dược

- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Hướng dẫn áp dụng Phác đồ điều trị
- Hướng dẫn áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
- Hướng dẫn áp dụng Quy trình kỹ thuật

4.2. Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 09 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Phụ sản	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. - Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Phụ sản. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Phụ sản đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	09 tháng tại khoa Phụ sản
Tổng thời gian thực hành			09 tháng

b) Đối tượng chưa có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 12 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành. - Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh ngoại trú, nội trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tr số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... - Tiếp cận chẩn đoán, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bỏng - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Cấp cứu Chấn thương, Ngoại tổng hợp, ... - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	03 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc
2	Chuyên khoa Phụ sản	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chi định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chi định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. - Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác	09 tháng tại khoa Phụ sản

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Phụ sản. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Phụ sản đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	
		Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú đối với Sản khoa. - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. - Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Sản. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Sản đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	
Tổng thời gian thực hành			12 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;

- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính;

- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;

- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các văn bản quy định pháp luật của Quốc Hội, Chính phủ, Bộ Y tế ban hành.

- Các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành hoặc phác đồ điều trị do bệnh viện ban hành.

- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành hoặc quy trình kỹ thuật chuyên môn do bệnh viện ban hành.

- Các Tài liệu hướng dẫn sử dụng thuốc tại bệnh viện do các Công ty sản xuất thuốc ban hành.

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sĩ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;

- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm;

- Thực hành:

- + Hướng dẫn bằng thao tác mẫu;

- + Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của bác sĩ hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;

- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, ...

- b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;
- c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/02/2023 của Chính phủ.

Phụ lục 7



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI BÁC SỸ CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:

3.1. Đối tượng:

- Có văn bằng Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt.

3.2. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế).
- Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).
- Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản Răng hàm mặt (thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng).
- Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).
- Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).

- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc.

3.3. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.
- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (nghỉ không quá 5% thời gian THCM).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành:

Đối với Bác sỹ chuyên khoa RHM là 12 tháng, trong đó:

- a) Thời gian thực hành chuyên khoa Hồi sức cấp cứu: 03 tháng;
- b) Thời gian thực hành chuyên khoa Răng hàm mặt: 09 tháng;

4.2. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB
- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT
- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế
- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)
- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa
- Công tác Dược
- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Hướng dẫn áp dụng Phác đồ điều trị
- Hướng dẫn áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
- Hướng dẫn áp dụng Quy trình kỹ thuật

4.2. Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành. - Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh ngoại trú, nội trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (<i>theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tr số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023</i>). - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... - Tiếp cận chẩn đoán, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (<i>rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật</i>); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bỏng - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Cấp cứu Chấn thương, Ngoại tổng hợp, ... - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	03 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc
2	Chuyên khoa Răng hàm mặt	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. - Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác	09 tháng tại khoa RHM

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Răng hàm mặt. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Răng hàm mặt đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	
Tổng thời gian thực hành			12 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các văn bản quy định pháp luật của Quốc Hội, Chính phủ, Bộ Y tế ban hành.
- Các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành hoặc phác đồ điều trị do bệnh viện ban hành.
- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành hoặc quy trình kỹ thuật chuyên môn do bệnh viện ban hành.
- Các Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc tại bệnh viện do các Công ty sản xuất thuốc ban hành.
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sỹ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;

- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm;

- Thực hành:

+ Hướng dẫn bằng thao tác mẫu;

+ Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của bác sỹ hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;

- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, ...

b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;

c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/02/2023 của Chính phủ.

Phụ lục 8

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN
ĐỐI VỚI BÁC SỸ CHUYÊN KHOA MẮT**
1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sỹ chuyên khoa Mắt.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho bác sỹ chuyên khoa Mắt có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:**3.1. Đối tượng:**

a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Bác sỹ (*THCM 09 tháng*):

- Có văn bằng Bác sỹ Có Giấy phép hành nghề hoặc Chứng chỉ hành nghề Bác sỹ

- Có văn bằng bác sỹ chuyên khoa cơ bản Mắt (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ chuyên khoa.

b) Đối tượng chưa có Giấy phép hành nghề Bác sỹ (*THCM 12 tháng*):

- Có văn bằng Bác sỹ

- Có văn bằng bác sỹ chuyên khoa cơ bản Mắt (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ chuyên khoa Mắt.

3.2. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế).
- Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).
- Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản Mất (thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng).
- Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).
- Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).
- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc

3.3. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.
- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (nghỉ không quá 5% thời gian THCM).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB
- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT
- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế
- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)
- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa
- Công tác Dược
- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Hướng dẫn áp dụng Phác đồ điều trị
- Hướng dẫn áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
- Hướng dẫn áp dụng Quy trình kỹ thuật

4.2. Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 09 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Mắt	Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... Hướng dẫn xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Mắt. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Mắt đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	09 tháng tại khoa Mắt
Tổng thời gian thực hành			09 tháng

b) Đối tượng chưa có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 12 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành. - Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh ngoại trú, nội trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (<i>theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tr số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023</i>). - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... - Tiếp cận chẩn đoán, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (<i>rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật</i>); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bỏng - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Cấp cứu Chấn thương, Ngoại tổng hợp, ... - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	03 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc
2	Chuyên khoa Mắt	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường.	09 tháng tại khoa Mắt

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Mắt. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Mắt đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	
Tổng thời gian thực hành			12 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các văn bản quy định pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Y tế ban hành.
- Các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành hoặc phác đồ điều trị do bệnh viện ban hành.
- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành hoặc quy trình kỹ thuật chuyên môn do bệnh viện ban hành.
- Các Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc tại bệnh viện do các Công ty sản xuất thuốc ban hành.

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sỹ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;

- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm;

- Thực hành:

+ Hướng dẫn bằng thao tác mẫu;

+ Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của bác sỹ hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;

- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, ...

b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;

c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/02/2023 của Chính phủ./.

Phụ lục 9



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI BÁC SỸ CHUYÊN KHOA TAI MŨI HỌNG

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sĩ chuyên khoa Tai mũi họng.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho bác sĩ chuyên khoa Tai mũi họng có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:

3.1. Đối tượng:

a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Bác sĩ (*THCM 09 tháng*):

- Có văn bằng Bác sĩ Có Giấy phép hành nghề hoặc Chứng chỉ hành nghề Bác sĩ

- Có văn bằng bác sĩ chuyên khoa cơ bản Tai mũi họng (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sĩ chuyên khoa.

b) Đối tượng chưa có Giấy phép hành nghề Bác sĩ (*THCM 12 tháng*):

- Có văn bằng Bác sĩ

- Có văn bằng bác sĩ chuyên khoa cơ bản Tai mũi họng (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sĩ chuyên khoa Tai mũi họng.

3.2. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế).
- Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).
- Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản Tai mũi họng (thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng).
- Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).
- Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).
- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc

3.3. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.
- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (nghỉ không quá 5% thời gian THCM).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB
- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT
- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế
- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)
- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa
- Công tác Dược

- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Hướng dẫn áp dụng Phác đồ điều trị
- Hướng dẫn áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
- Hướng dẫn áp dụng Quy trình kỹ thuật

4.2. Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 09 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Tai mũi họng	Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... Hướng dẫn xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Tai mũi họng. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Tai mũi họng đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	09 tháng tại khoa Tai mũi họng
Tổng thời gian thực hành			09 tháng

b) Đối tượng chưa có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 12 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành. - Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh ngoại trú, nội trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (<i>theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tr số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023</i>). - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... - Tiếp cận chẩn đoán, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (<i>rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật</i>); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bỏng - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Cấp cứu Chấn thương, Ngoại tổng hợp, ... - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	03 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc
2	Chuyên khoa Tai mũi họng	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường.	09 tháng tại khoa Tai mũi họng

	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Tai mũi họng. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Tai mũi họng đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	
Tổng thời gian thực hành		12 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các văn bản quy định pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Y tế ban hành.
- Các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành hoặc phác đồ điều trị do bệnh viện ban hành.
- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành hoặc quy trình kỹ thuật chuyên môn do bệnh viện ban hành.
- Các Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc tại bệnh viện do các Công ty sản xuất thuốc ban hành.
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sỹ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;

- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm;

- Thực hành:

- + Hướng dẫn bằng thao tác mẫu;

- + Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của bác sỹ hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;

- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, ...

b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;

c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/02/2023 của Chính phủ.



Phụ lục 10

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI BÁC SỸ Y HỌC CỔ TRUYỀN

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

- Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sĩ Y học cổ truyền.

- Tính pháp lý khi xây dựng chương trình:

+ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

+ Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

+ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho bác sĩ Y học cổ truyền có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:

a) Đối tượng: Bác sĩ Y học cổ truyền

b) Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.

- Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế), hoặc đơn tự nguyện xin học việc

- Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).

- Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).

- Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).

- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc

c) Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.

- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (nghỉ không quá 5% thời gian THCM).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB
- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT
- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế
- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)
- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa
- Công tác Dược
- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Hướng dẫn áp dụng Phác đồ điều trị
- Hướng dẫn áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
- Hướng dẫn áp dụng Quy trình kỹ thuật

4.2. Chương trình chi tiết:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành. - Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh ngoại trú, nội trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban	03 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		hành (theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tr số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... - Tiếp cận chẩn đoán, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bỏng - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Cấp cứu Chấn thương, Ngoại tổng hợp, ... - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	
2	Chuyên khoa Y học cổ truyền	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. - Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Y học cổ truyền. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Y học cổ truyền)	09 tháng tại khoa YHCT- PHCN

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		<i>đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).</i>	
Tổng thời gian thực hành			12 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các văn bản quy định pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Y tế ban hành.
- Các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành hoặc phác đồ điều trị do bệnh viện ban hành.
- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành hoặc quy trình kỹ thuật chuyên môn do bệnh viện ban hành.
- Các Tài liệu hướng dẫn sử dụng thuốc tại bệnh viện do các Công ty sản xuất thuốc ban hành.
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sỹ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;
- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm;
- Thực hành:
 - + Hướng dẫn bằng thao tác mẫu;

+ Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của bác sỹ hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;

- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, ...

b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;

c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/02/2023 của Chính phủ.

HÌNH

Phụ lục 11



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI BÁC SỸ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

- Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sĩ Phục hồi chức năng.
- Tính pháp lý khi xây dựng chương trình:
 - + Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
 - + Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
 - + Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho bác sĩ Phục hồi chức năng có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:

a) Đối tượng:

- Có văn bằng Bác sĩ .
- Có Giấy phép hành nghề hoặc Chứng chỉ hành nghề Bác sĩ
- Có văn bằng bác sĩ chuyên khoa cơ bản, đào tạo liên tục Phục hồi chức năng (thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sĩ chuyên khoa.

b) Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế), hoặc đơn tự nguyện xin học việc
- Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).

- Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản Tai mũi họng (thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng).

- Giấy chứng nhận sức khỏe (*theo quy định của Bộ Y tế*).
- Căn cước công dân (*bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc*).
- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc.

c) Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.
- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (nghỉ không quá 5% thời gian THCM).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB
- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT
- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế
- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)
- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa
- Công tác Dược
- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Hướng dẫn áp dụng Phác đồ điều trị
- Hướng dẫn áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
- Hướng dẫn áp dụng Quy trình kỹ thuật

4.2. Chương trình chi tiết

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Phục hồi chức năng	Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... Hướng dẫn xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Phục hồi chức năng. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Phục hồi chức năng đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	09 tháng tại khoa YHCT-PHCN
Tổng thời gian thực hành			09 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các văn bản quy định pháp luật của Quốc Hội, Chính phủ, Bộ Y tế ban hành.
- Các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành hoặc phác đồ điều trị do bệnh viện ban hành.
- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành hoặc quy trình kỹ thuật chuyên môn do bệnh viện ban hành.
- Các Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc tại bệnh viện do các Công ty sản xuất thuốc ban hành.
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sĩ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;
- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm;
- Thực hành:
 - + Hướng dẫn bằng thao tác mẫu;
 - + Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của bác sĩ hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;
 - Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;
 - Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, ...
- b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;
- c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/02/2023 của Chính phủ.



Phụ lục 12

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN
ĐỐI VỚI BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG**
1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sĩ Y học dự phòng.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 21/2020/TT-BYT ngày 30/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về việc hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với bác sĩ Y học dự phòng.
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho bác sĩ Y học dự phòng có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:

a) Đối tượng: Bác sĩ Y học dự phòng

b) Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế) hoặc Đơn tự nguyện xin học việc.
- Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).
- Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).
- Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).
- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc

c) Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.
- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (nghỉ không quá 5% thời gian THCM).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành: Đối với bác sỹ Y học dự phòng hoặc bác sỹ đa khoa là 12 tháng, trong đó:

- a) Thời gian thực hành chuyên khoa Hồi sức cấp cứu: 03 tháng
- b) Thời gian thực hành chuyên khoa Ngoại tổng hợp: 02 tháng
- c) Thời gian thực hành chuyên khoa Sản phụ khoa: 01 tháng
- d) Thời gian thực hành chuyên khoa Nội tổng hợp: 02 tháng
- đ) Thời gian thực hành chuyên khoa Nhi: 01 tháng
- c) Thời gian thực hành các chuyên khoa khác: 03 tháng

03 chuyên khoa, mỗi chuyên khoa 01 tháng, cụ thể như sau: Tai mũi họng, Răng hàm mặt, Mắt.

4.2. Chương trình chi tiết

4.2.1. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB
- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT
- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế
- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)
- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa

- Công tác Dược
- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Hướng dẫn áp dụng Phác đồ điều trị
- Hướng dẫn áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
- Hướng dẫn áp dụng Quy trình kỹ thuật

4.2.2. Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành. - Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh ngoại trú, nội trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (<i>theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tr số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023</i>). - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... - Tiếp cận chẩn đoán, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (<i>rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật</i>); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bỏng - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Cấp cứu Chấn thương, Ngoại tổng hợp, ... - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	03 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc
2	Chuyên khoa Ngoại khoa	Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chi định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ...	02 tháng tại khoa Ngoại tổng hợp

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chi định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... Hướng dẫn xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Ngoại. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Ngoại đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	
3	Chuyên khoa Phụ sản	Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chi định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chi định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... Hướng dẫn xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Phụ sản. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Phụ sản đã	01 tháng tại khoa Phụ sản

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		<i>được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).</i> - Quản lý thai kỳ; Thực hiện khám thai đủ 9 bước - Phân loại thai kỳ nguy cơ cao; ... - Kế hoạch hóa gia đình. Tại Bệnh viện - Theo dõi chuyển dạ sinh thường; - Phòng ngừa các tai biến sản khoa,....	
4	Chuyên khoa Nội	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú,... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. - Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Nội. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình <i>kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Nội đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).</i>	02 tháng tại khoa Nội
5	Chuyên khoa Nhi	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú,... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật,	01 tháng tại khoa Nhi

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. - Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Nhi. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Nhi đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023)	
6	Các chuyên khoa: Tai mũi họng; Răng hàm mặt; Mắt.	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường theo chuyên khoa thực hành - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn, của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT các chuyên khoa dành cho Bác sỹ Y khoa đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023)	03 tháng (03 CK mỗi CK 01 tháng) tại Khoa Mắt - RHM - TMH;
Tổng thời gian thực hành			12 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các văn bản quy định pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Y tế ban hành.
- Các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành hoặc phác đồ điều trị do bệnh viện ban hành.
- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành hoặc quy trình kỹ thuật chuyên môn do bệnh viện ban hành.
- Các Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc tại bệnh viện do các Công ty sản xuất thuốc ban hành.
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sỹ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;
- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm;
- Thực hành:
 - + Hướng dẫn bằng thao tác mẫu;
 - + Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của bác sỹ hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;
- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;

- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, ...

b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;

c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/02/2023 của Chính phủ.

Phụ lục 13



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN
ĐỐI VỚI BÁC SỸ CHUYÊN KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
(ĐIỆN QUANG)**

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sỹ chuyên khoa Chuẩn đoán hình ảnh (Điện quang).

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho bác sỹ chuyên khoa Chuẩn đoán hình ảnh có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:**3.1. Đối tượng:**

- a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Bác sỹ (*THCM 09 tháng*):
- Có văn bằng Bác sỹ Có Giấy phép hành nghề hoặc Chứng chỉ hành nghề Bác sỹ
 - Có văn bằng bác sỹ chuyên khoa cơ bản Chuẩn đoán hình ảnh (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ chuyên khoa.
- b) Đối tượng chưa có Giấy phép hành nghề Bác sỹ (*THCM 12 tháng*):
- Có văn bằng Bác sỹ

- Có văn bằng bác sỹ chuyên khoa cơ bản Chuẩn đoán hình ảnh (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ chuyên khoa Chuẩn đoán hình ảnh.

3.2. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế).
- Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).
- Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản Chuẩn đoán hình ảnh (*thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng*).

- Giấy chứng nhận sức khỏe (*theo quy định của Bộ Y tế*).
- Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).
- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc.

3.3. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.
- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (nghỉ không quá 5% thời gian THCM).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB
- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT
- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế
- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)

- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa
- Công tác Dược
- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Hướng dẫn áp dụng Phác đồ điều trị
- Hướng dẫn áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
- Hướng dẫn áp dụng Quy trình kỹ thuật

4.2. Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 09 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	a) Đảm bảo chất lượng Chẩn đoán hình ảnh - Tổ chức quản lý phòng Chẩn đoán hình ảnh - Quy định an toàn bức xạ bao gồm giới hạn liều bức xạ cho nhân viên, người bệnh và công chúng, yêu cầu về đào tạo, trang thiết bị và các biện pháp kiểm soát an toàn. - Tổng quan về hệ thống quản lý chất lượng Chẩn đoán hình ảnh b) Siêu âm - Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy siêu âm - Vận hành máy siêu âm - Cập nhật và thực hành áp dụng và các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên đề siêu âm dành cho Bác sỹ đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Kết luận, lời dặn của bác sỹ chuyên khoa. c) X-Quang - Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy X-Quang - Vận hành máy X-Quang - Cập nhật và thực hành áp dụng và các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban	09 tháng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		hành (theo DMKT chuyên đề X-Quang dành cho Bác sỹ đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Kết luận, lời dặn của bác sỹ chuyên khoa. đ) Cắt lớp vi tính - Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy Cắt lớp vi tính - Vận hành máy Cắt lớp vi tính - Cập nhật và thực hành áp dụng và các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên đề Cắt lớp vi tính dành cho Bác sỹ đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Kết luận, lời dặn của bác sỹ chuyên khoa. đ) Cộng hưởng từ - Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy Cộng hưởng từ - Vận hành máy Cộng hưởng từ - Cập nhật và thực hành áp dụng và các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên đề Cộng hưởng từ dành cho Bác sỹ đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Kết luận, lời dặn của bác sỹ chuyên khoa.	
Tổng thời gian thực hành			09 tháng

b) Đối tượng chưa có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 12 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành. - Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh ngoại trú, nội trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban	03 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc

		hành (theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tr số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... - Tiếp cận chẩn đoán, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bỏng - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Cấp cứu Chấn thương, Ngoại tổng hợp, ... - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	
2	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	a) Đảm bảo chất lượng Chẩn đoán hình ảnh - Tổ chức quản lý phòng Chẩn đoán hình ảnh - Quy định an toàn bức xạ bao gồm giới hạn liều bức xạ cho nhân viên, người bệnh và công chúng, yêu cầu về đào tạo, trang thiết bị và các biện pháp kiểm soát an toàn. - Tổng quan về hệ thống quản lý chất lượng Chẩn đoán hình ảnh b) Siêu âm - Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy siêu âm - Vận hành máy siêu âm - Cập nhật và thực hành áp dụng và các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên đề siêu âm dành cho Bác sỹ đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Kết luận, lời dặn của bác sỹ chuyên khoa. c) X-Quang - Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy X-Quang - Vận hành máy X-Quang - Cập nhật và thực hành áp dụng và các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các	09 tháng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh

	quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên đề X-Quang dành cho Bác sỹ đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Kết luận, lời dặn của bác sỹ chuyên khoa. d) Cắt lớp vi tính - Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy Cắt lớp vi tính - Vận hành máy Cắt lớp vi tính - Cập nhật và thực hành áp dụng và các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên đề Cắt lớp vi tính dành cho Bác sỹ đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Kết luận, lời dặn của bác sỹ chuyên khoa. đ) Cộng hưởng từ - Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy Cộng hưởng từ - Vận hành máy Cộng hưởng từ - Cập nhật và thực hành áp dụng và các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên đề Cộng hưởng từ dành cho Bác sỹ đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Kết luận, lời dặn của bác sỹ chuyên khoa.	
Tổng thời gian thực hành		12 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các văn bản quy định pháp luật của Quốc Hội, Chính phủ, Bộ Y tế ban hành.
- Các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành hoặc phác đồ điều trị do bệnh viện ban hành.
- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành hoặc quy trình kỹ thuật chuyên môn do bệnh viện ban hành.
- Các Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc tại bệnh viện do các Công ty sản xuất thuốc ban hành.
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sỹ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;
- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm;
- Thực hành:
 - + Hướng dẫn bằng thao tác mẫu;
 - + Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của bác sỹ hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;
 - Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;
 - Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, ...
- b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;
- c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/02/2023 của Chính phủ./.

Phụ lục 14



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI BÁC SỸ CHUYÊN KHOA XÉT NGHIỆM

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sĩ chuyên khoa Xét nghiệm.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho bác sĩ chuyên khoa Xét nghiệm có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:

3.1. Đối tượng:

a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Bác sĩ (THCM 09 tháng):

- Có văn bằng Bác sĩ
- Có Giấy phép hành nghề hoặc Chứng chỉ hành nghề Bác sĩ
- Có văn bằng bác sĩ chuyên khoa cơ bản Xét nghiệm (thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sĩ chuyên khoa.

b) Đối tượng chưa có Giấy phép hành nghề Bác sĩ (THCM 12 tháng):

- Có văn bằng Bác sĩ
- Có văn bằng bác sĩ chuyên khoa cơ bản Xét nghiệm (thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng), bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sĩ chuyên khoa Xét nghiệm.

3.2. Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế).
- Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).
- Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản Xét nghiệm (thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng).
- Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).
- Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).
- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc

3.3. Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.
- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (nghỉ không quá 5% thời gian THCM).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB
- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT
- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế
- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)
- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa
- Công tác Dược
- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Hướng dẫn áp dụng Phác đồ điều trị
- Hướng dẫn áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
- Hướng dẫn áp dụng Quy trình kỹ thuật

4.2. Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

a) Đối tượng đã có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 09 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Xét nghiệm	a) Đảm bảo chất lượng xét nghiệm - Tổ chức quản lý phòng xét nghiệm - An toàn phòng xét nghiệm, Sô tay xét nghiệm - Tổng quan về hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm b) Hóa sinh - Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy xét nghiệm 09 tháng tại khoa Xét nghiệm Hóa sinh - Đảm bảo chất lượng trong xét nghiệm Hóa sinh - Vận hành máy Hóa sinh Cập nhật và thực hành áp dụng và các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa xét nghiệm Hóa sinh dành cho Bác sỹ đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Sai số, xử trí trong quá trình xét nghiệm Hóa sinh - Nhận định kết quả xét nghiệm Hóa sinh c) Huyết học - Truyền máu - Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy xét nghiệm Huyết học Đảm bảo chất lượng trong xét nghiệm Huyết học - Vận hành máy Huyết học - Cập nhật và thực hành áp dụng và các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa xét nghiệm Huyết học - Truyền máu dành cho Bác sỹ đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	09 tháng (tại khoa Xét nghiệm 05 tháng và khoa Vi sinh 04 tháng)

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		- Sai số, xử trí trong quá trình xét nghiệm Huyết học - Nhận định kết quả xét nghiệm Huyết học - An toàn truyền máu d) Vi sinh - Ký sinh trùng - Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy xét nghiệm Vi sinh - Ký sinh trùng Đảm bảo chất lượng trong xét nghiệm Vi sinh - Ký sinh trùng. - Vận hành máy Vi sinh - Ký sinh trùng - Cập nhật và thực hành áp dụng và các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành <i>(theo DMKT chuyên khoa xét nghiệm Vi sinh - Ký sinh trùng dành cho Bác sỹ đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023)</i>. - Sai số, xử trí trong quá trình xét nghiệm - Nhận định kết quả xét nghiệm Vi sinh - Ký sinh trùng	
Tổng thời gian thực hành			09 tháng

b) Đối tượng chưa có Giấy phép hành nghề Y khoa: Thời gian đào tạo THCM 12 tháng, cụ thể như sau:

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành. - Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh ngoại trú, nội trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành <i>(theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tr số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023)</i>. - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ...	03 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		- Tiếp cận chẩn đoán, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bỏng - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Cấp cứu Chấn thương, Ngoại tổng hợp, ... - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	
2	Chuyên khoa Xét nghiệm	a) Đảm bảo chất lượng xét nghiệm - Tổ chức quản lý phòng xét nghiệm - An toàn phòng xét nghiệm, Sổ tay xét nghiệm - Tổng quan về hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm b) Hóa sinh - Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy xét nghiệm 09 tháng tại khoa Xét nghiệm Hóa sinh - Đảm bảo chất lượng trong xét nghiệm Hóa sinh - Vận hành máy Hóa sinh Cập nhật và thực hành áp dụng và các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa xét nghiệm Hóa sinh dành cho Bác sỹ đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Sai số, xử trí trong quá trình xét nghiệm Hóa sinh - Nhận định kết quả xét nghiệm Hóa sinh c) Huyết học - Truyền máu - Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy xét nghiệm Huyết học Đảm bảo chất lượng trong xét nghiệm Huyết học - Vận hành máy Huyết học - Cập nhật và thực hành áp dụng và các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa xét nghiệm	09 tháng tại (khoa Xét nghiệm 05 tháng; khoa Vi sinh 04 tháng)

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		<i>Huyết học - Truyền máu dành cho Bác sỹ đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).</i> - Sai số, xử trí trong quá trình xét nghiệm Huyết học - Nhận định kết quả xét nghiệm Huyết học - An toàn truyền máu d) Vi sinh - Ký sinh trùng - Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy xét nghiệm Vi sinh - Ký sinh trùng Đảm bảo chất lượng trong xét nghiệm Vi sinh - Ký sinh trùng. - Vận hành máy Vi sinh - Ký sinh trùng - Cập nhật và thực hành áp dụng và các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa xét nghiệm Vi sinh - Ký sinh trùng dành cho Bác sỹ đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Sai số, xử trí trong quá trình xét nghiệm - Nhận định kết quả xét nghiệm Vi sinh - Ký sinh trùng	
Tổng thời gian thực hành			12 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các văn bản quy định pháp luật của Quốc Hội, Chính phủ, Bộ Y tế ban hành.

- Các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành hoặc phác đồ điều trị do bệnh viện ban hành.

- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành hoặc quy trình kỹ thuật chuyên môn do bệnh viện ban hành.

- Các Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc tại bệnh viện do các Công ty sản xuất thuốc ban hành.

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sỹ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;

- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm;

- Thực hành:

+ Hướng dẫn bằng thao tác mẫu;

+ Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của bác sỹ hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;

- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, ...

b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;

c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/02/2023 của Chính phủ.

Phụ lục 15

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN
ĐỐI VỚI Y SỸ ĐA KHOA**
1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với Y sỹ đa khoa.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho Y sỹ đa khoa có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:

a) Đối tượng:

- Có văn bằng Y sỹ đa khoa, bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ Y sỹ đa khoa.

b) Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế).
- Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).
- Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).
- Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).
- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc.

c) Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.
- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*ngghi không quá 5% thời gian THCM*).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành**4.1. Thời gian thực hành:** Đối với y sỹ đa khoa là 09 tháng, trong đó:

- a) Thời gian thực hành chuyên khoa Hồi sức cấp cứu: 03 tháng
- b) Thời gian thực hành chuyên khoa Ngoại tổng hợp: 02 tháng
- c) Thời gian thực hành chuyên khoa Sản phụ khoa: 01 tháng
- d) Thời gian thực hành chuyên khoa Nội tổng hợp: 02 tháng
- đ) Thời gian thực hành chuyên khoa Nhi: 01 tháng

e) Kiến thức về pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh: Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn người hành nghề được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian là 10 buổi chiều (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh

4.2. Chương trình chi tiết

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành. - Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh ngoại trú, nội trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (<i>theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được</i>	03 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		<i>Bộ Y tế quy định tại Thông tr số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).</i> - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... - Tiếp cận chẩn đoán, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (<i>rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật</i>); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bỏng - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Cấp cứu Chấn thương, Ngoại tổng hợp, ... - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	
2	Ngoại khoa	Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Ngoại. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (<i>theo DMKT chuyên khoa Ngoại đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023</i>).	02 tháng tại khoa Ngoại tổng hợp
3	Sân phụ khoa	Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chi định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú, ... Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chi định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... Hướng dẫn xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường.	01 tháng tại khoa Phụ sản

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Phụ sản. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Phụ sản đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Quản lý thai kỳ; Thực hiện khám thai đủ 9 bước - Phân loại thai kỳ nguy cơ cao; ... - Kế hoạch hóa gia đình. Tại Bệnh viện - Theo dõi chuyên dạ sinh thường; - Phòng ngừa các tai biến sản khoa,....	
4	Nội khoa	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú,... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. - Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Nội. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban	02 tháng tại khoa Nội tổng hợp

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		<i>hành (theo DMKT chuyên khoa Nội đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).</i>	
5	Nhi khoa	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú,... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm máu, ... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. - Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Nhi. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Nhi đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023)	01 tháng tại khoa Nhi
Tổng thời gian thực hành			09 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành.
- Các quy trình kỹ thuật, Phác đồ điều trị của BVĐK Đông Hưng.
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sỹ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;
- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm;
- Thực hành:
 - + Hướng dẫn bằng thao tác mẫu;
 - + Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của bác sỹ hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;
 - Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;
 - Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, ...
- b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;
- c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/02/2023 của Chính phủ.

Phụ lục 16



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI Y SỸ Y HỌC CỔ TRUYỀN

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với y sỹ Y học cổ truyền.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho y sỹ Y học cổ truyền có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:

a) Đối tượng:

- Có văn bằng y sỹ Y học cổ truyền, bao gồm cả văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ y sỹ Y học cổ truyền.

b) Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế).
- Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).
- Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).
- Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).
- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc

c) Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.
- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*ngỉ không quá 5% thời gian THCM*).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành: Đối với y sỹ Y học cổ truyền là 09 tháng, trong đó:

a) Thời gian thực hành chuyên khoa Hồi sức cấp cứu: 03 tháng

b) Thời gian thực hành chuyên khoa Y học cổ truyền: 06 tháng

4.2. Chương trình chi tiết

TT	Lĩnh vực thực hành	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành. - Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh ngoại trú, nội trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (<i>theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tr số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023</i>). - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... - Phân loại, chẩn đoán, xử lý người bệnh Cấp cứu - Tiếp cận chẩn đoán, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (<i>rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật</i>); Rối loạn điện giải,	03 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc

TT	Lĩnh vực thực hành	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		kiểm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bỏng - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị, chăm sóc hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	
2	Chuyên khoa Y học cổ truyền	- Hướng dẫn thực hành khám bệnh ngoại trú, ghi diễn biến bệnh, chẩn đoán sơ bộ; Chỉ định cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật; Chẩn đoán xác định, kê đơn thuốc ngoại trú,... - Hướng dẫn thực hành khám bệnh nội trú, chẩn đoán sơ bộ, chẩn đoán xác định, ghi diễn biến bệnh; Chỉ định: Cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật, vật lý y tế, thuốc,... - Hướng dẫn thực hành xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. - Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành chuyên khoa Y học cổ truyền các bệnh thông thường. - Thực hành áp dụng Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh nội trú, ngoại trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Y học cổ truyền dành cho Y sĩ Y học cổ truyền đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	06 tháng tại khoa YHCT-PHCN
Tổng thời gian thực hành			09 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;

- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính;

- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;

- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành.

- Các quy trình kỹ thuật, Phác đồ điều trị của Bệnh viện đa khoa Đông Hưng.

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Bệnh viện cử Bác sỹ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;

- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm;

- Thực hành:

+ Hướng dẫn bằng thao tác mẫu;

+ Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của bác sỹ hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;

- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, ...

b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;

c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/02/2023 của Chính phủ.

Phụ lục 17



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI ĐIỀU DƯỠNG

1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với Điều dưỡng.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho Điều dưỡng có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:

a) Đối tượng: Có văn bằng Điều dưỡng

b) Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
 - Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế).
 - Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).
 - Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).
 - Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).
 - 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc.
- c) Yêu cầu khác đối với người THCM
- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.

- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (nghỉ không quá 5% thời gian THCM).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành: Đối với Điều dưỡng là 06 tháng, trong đó:

a) Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu: 01 tháng.

b) Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh các chuyên khoa khác là 05 tháng, bao gồm:

- Thời gian thực hành chuyên khoa Nội tổng hợp: 02 tháng
- Thời gian thực hành chuyên khoa Nhi: 01 tháng
- Thời gian thực hành chuyên khoa Ngoại tổng hợp: 01 tháng
- Thời gian thực hành chuyên khoa Sản phụ khoa: 01 tháng

4.2. Chương trình chi tiết

4.2.1. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB có liên quan đến công tác điều dưỡng.
- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT
- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế và ghi bệnh án dành cho điều dưỡng.
- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)
- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa
- Công tác Dược
- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Hướng dẫn áp dụng quy trình kỹ thuật chuyên môn, quy trình chăm sóc người bệnh của điều dưỡng.

- Quản lý công khai thuốc và vật tư y tế tại Bệnh viện

- Sử dụng phần mềm quản lý Bệnh viện

4.2.2. Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

4.2. Chương trình chi tiết

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành. - Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh ngoại trú, nội trú. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tr số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... - Tiếp cận chẩn đoán, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bỏng - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Cấp cứu Chấn thương, Ngoại tổng hợp, ... - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	01 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc
2	Chuyên khoa Nội	a) Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn, quy trình chăm sóc người bệnh của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT	01 tháng tại khoa Nội

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		<i>chuyên khoa Nội dành cho Điều dưỡng đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).</i> b) Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc cho người bệnh tại khoa Nội. c) Phân loại chăm sóc, nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... d) Tiếp cận, phối hợp với Bác sỹ xử trí người bệnh cấp cứu người bệnh tại khoa Nội	
3	Chuyên khoa Nhi	a) Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn, quy trình chăm sóc người bệnh của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (<i>theo DMKT chuyên khoa Nhi dành cho Điều dưỡng đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023</i>). b) Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc người bệnh tại khoa Nhi. c) Phân loại chăm sóc, nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường,... d) Tiếp cận, phối hợp với Bác sỹ xử trí người bệnh cấp cứu người bệnh tại khoa Nhi.	01 tháng tại khoa Nhi
4	Chuyên khoa Ngoại	a) Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn, quy trình chăm sóc người bệnh của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (<i>theo DMKT chuyên khoa ngoại dành cho Điều dưỡng đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023</i>). b) Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc cho người bệnh tại khoa ngoại. c) Phân loại chăm sóc, nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... d) Tiếp cận, phối hợp với Bác sỹ xử trí người bệnh cấp cứu người bệnh tại khoa ngoại.	01 tháng tại khoa Ngoại tổng hợp
5	Chuyên khoa Phụ sản	a) Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn, quy trình chăm sóc người bệnh của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật	01 tháng tại khoa Phụ sản

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
		chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Phụ sản dành cho Điều dưỡng đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). b) Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc cho người bệnh tại khoa Phụ sản. c) Phân loại chăm sóc, nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... d) Tiếp cận, phối hợp với Bác sỹ xử trí người bệnh cấp cứu người bệnh tại khoa Phụ sản.	
6	Chuyên khoa Mắt - RHM - TMH	a) Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn, quy trình chăm sóc người bệnh của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa Mắt - RHM - TMH dành cho Điều dưỡng đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). b) Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc cho người bệnh tại khoa Mắt - RHM - TMH. c) Phân loại chăm sóc, nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, d) Tiếp cận, phối hợp với Bác sỹ xử trí người bệnh cấp cứu người bệnh tại khoa Mắt - RHM - TMH.	01 tháng khoa Mắt - RHM - TMH
Tổng thời gian thực hành			06 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn chính;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành
- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn của BVĐK Đông Hưng;
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Học Bệnh viện cử cán bộ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;

- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm

Thực hành:

- + Dạy bằng thao tác mẫu;
- + Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của người hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;
- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

- b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;

- c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” (theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ).



Phụ lục 18

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN
ĐỐI VỚI KỸ THUẬT VIÊN XÉT NGHIỆM Y HỌC**
1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với Kỹ thuật viên xét nghiệm y học.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho Kỹ thuật viên xét nghiệm y học có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:**3.1. Đối tượng:**

- a) Đối tượng: Có văn bằng Kỹ thuật viên xét nghiệm y học
- b) Yêu cầu hồ sơ bao gồm:
- Sơ yếu lý lịch.
 - Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế).
 - Bảng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).
 - Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).
 - Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).
 - 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc
- c) Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.
- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*ngỉ không quá 5% thời gian THCM*).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành: Đối với Kỹ thuật viên xét nghiệm y học là 06 tháng, trong đó:

a) Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu: 01 tháng.

b) Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh các chuyên khoa khác là 05 tháng : khoa Xét nghiệm 03 tháng và khoa Vi sinh 02 tháng.

4.2. Chương trình chi tiết

4.2.1. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB có liên quan đến công tác Kỹ thuật viên xét nghiệm y học.
- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT
- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế và ghi bệnh án dành cho điều dưỡng.
- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)
- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa
- Công tác Dược
- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Hướng dẫn áp dụng quy trình kỹ thuật chuyên môn, quy trình chăm sóc người bệnh của Kỹ thuật viên xét nghiệm y học.
- Quản lý công khai dịch vụ kỹ thuật và vật tư y tế tại Bệnh viện

- Sử dụng phần mềm quản lý Bệnh viện

4.2.2. Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc cho người bệnh. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tr số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... - Tiếp cận phối hợp với bác sỹ, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Cấp cứu Chấn thương, Ngoại tổng hợp, ... - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	01 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc
2	Chuyên khoa Xét nghiệm	a) Đảm bảo chất lượng xét nghiệm - Tổ chức quản lý phòng xét nghiệm - An toàn phòng xét nghiệm, số tay xét nghiệm - Tổng quan về hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm - Sai số trong quá trình xét nghiệm b) Hóa sinh Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy xét nghiệm Hóa sinh: - Đảm bảo chất lượng trong xét nghiệm Hóa sinh - Vận hành máy Hóa sinh - Miễn dịch tự động Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa xét nghiệm Hóa sinh dành cho kỹ thuật viên đã được Bộ Y tế quy định	05 tháng (tại khoa Xét nghiệm 03 tháng; khoa Vi sinh 02 tháng)

	tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). c) Huyết học - Truyền máu - Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy xét nghiệm Huyết học - Đông máu - Đảm bảo chất lượng trong xét nghiệm Huyết học - Quy trình kỹ thuật chuyên môn Huyết học- Truyền máu - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa xét nghiệm Huyết học - Truyền máu dành cho kỹ thuật viên đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - An toàn truyền máu d) Vi sinh - Ký sinh trùng - An toàn sinh học trong vi sinh, phân loại và xử lý bệnh phẩm vi sinh - Quy trình kỹ thuật chuyên môn Vi sinh - Ký sinh trùng - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa xét nghiệm Vi sinh - Ký sinh trùng dành cho kỹ thuật viên đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	
Tổng thời gian thực hành		06 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;

- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành
- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn của BVĐK Đông Hưng;
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- Học Bệnh viện cử cán bộ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;

- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm

Thực hành:

- + Dạy bằng thao tác mẫu;
- + Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của người hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;
- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;

c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” (theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ).

PHỤ LỤC 19

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN
ĐỐI VỚI KỸ THUẬT VIÊN HÌNH ẢNH Y HỌC**
1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với Kỹ thuật hình ảnh y học.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho Kỹ thuật hình ảnh y học có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:

a) Đối tượng: Có văn bằng Kỹ thuật hình ảnh y học

b) Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
 - Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế).
 - Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).
 - Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).
 - Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).
 - 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc.
- c) Yêu cầu khác đối với người THCM
- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.

- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (nghỉ không quá 5% thời gian THCM).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí đúng quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành: Đối với Kỹ thuật hình ảnh y học là 06 tháng, trong đó:

a) Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu: 01 tháng.

b) Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh các chuyên khoa khác là 05 tháng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh.

4.2. Chương trình chi tiết

4.2.1. Các quy định pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Luật KBCB và các văn bản hướng dẫn luật KBCB có liên quan đến công tác Kỹ thuật hình ảnh y học.
- Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn luật BHYT
- Quy chế bệnh viện, Văn bản thay thế và ghi hồ sơ của kỹ thuật viên.
- Quy chế chuyên môn (thường trực cấp cứu, cấp cứu, chẩn đoán, kê đơn thuốc, làm hồ sơ bệnh án, sử dụng thuốc, hội chẩn, khám chuyên khoa, vào viện, chuyển khoa, chuyển viện, ...)
- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa
- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Hướng dẫn áp dụng quy trình kỹ thuật chuyên môn của Kỹ thuật hình ảnh y học.
- Quản lý công khai dịch vụ kỹ thuật và vật tư y tế tại Bệnh viện
- Sử dụng phần mềm quản lý Bệnh viện

4.2.2. Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc cho người bệnh. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tr số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023). - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... - Tiếp cận phối hợp với bác sỹ, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ thuốc - Cấp cứu Chấn thương, Ngoại tổng hợp, ... - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	01 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc
2	Chuyên khoa KTV hình ảnh y học	a) Đảm bảo chất lượng Chẩn đoán hình ảnh - Tổ chức khoa Chẩn đoán hình ảnh - Quy định an toàn bức xạ bao gồm giới hạn liều bức xạ cho nhân viên, người bệnh và công chúng, yêu cầu về đào tạo, trang thiết bị và các biện pháp kiểm soát an toàn. - Tổng quan về hệ thống quản lý chất lượng Chẩn đoán hình ảnh - Đón tiếp, chuẩn bị bệnh nhân trước khi thực hiện kỹ thuật điện quang b) Thực hành quy trình kỹ thuật điện quang. Cập nhật và thực hành áp dụng các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT Điện quang dành cho kỹ thuật viên hình ảnh y học đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	05 tháng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh
Tổng thời gian thực hành			06 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn do Bộ Y tế ban hành
- Các quy trình kỹ thuật chuyên môn của BVĐK Đông Hưng;
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- học Bệnh viện cử cán bộ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;

- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm

Thực hành:

- + Dạy bằng thao tác mẫu;
- + Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của người hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;
- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

- b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;

c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” (theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ).

Phụ lục 20

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN
ĐỐI VỚI KỸ THUẬT VIÊN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG****1. Tên khóa học, căn cứ pháp lý của khóa học:**

a) Tên khóa học: Đào tạo thực hành để cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với Kỹ thuật viên phục hồi chức năng.

b) Căn cứ pháp lý khi xây dựng chương trình:

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Nghị định số 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu khóa học:

Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ cho Kỹ thuật viên phục hồi chức năng có đủ năng lực đáp ứng được các tiêu chuẩn năng lực, chủ động trong thực hành điều trị, chăm sóc người bệnh một cách an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế và có định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

3. Đối tượng, yêu cầu đào tạo đối với người THCM:

a) Đối tượng: Có văn bằng Kỹ thuật viên phục hồi chức năng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ Kỹ thuật viên phục hồi chức năng.

b) Yêu cầu hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch.
- Đơn xin THCM (theo quy định của Bộ Y tế) hoặc đơn tự nguyện xin học việc
- Bằng tốt nghiệp photo công chứng hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (kèm theo bằng chính để kiểm tra).
- Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế).
- Căn cước công dân (bản photo kèm theo kiểm tra bản gốc).
- 01 Ảnh 3 x 4 cm để làm Thẻ THCM/ Học việc.

c) Yêu cầu khác đối với người THCM

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Bệnh viện.
- Tham dự đầy đủ thời gian đào tạo (*ngỉ không quá 5% thời gian THCM*).
- Tham gia thường trực cấp cứu ít nhất 04 ngày/ tháng.
- Nộp học phí quy định tại phòng Tài chính - kế toán
- Xuất trình biên lai thu lệ phí hoặc giấy miễn giảm của Giám đốc Bệnh viện khi có yêu cầu.

4. Khung chương trình đào tạo thực hành

4.1. Thời gian thực hành: Đối với Kỹ thuật hình ảnh y học là 06 tháng, trong đó:

a) Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu: 01 tháng.

b) Thời gian thực hành chuyên khoa Y học cổ truyền: 05 tháng.

4.2. Chương trình chi tiết

- Đạo đức nghề nghiệp, Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa
- Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn
- Hướng dẫn áp dụng quy trình kỹ thuật chuyên môn của Kỹ thuật hình ảnh y học.
- Quản lý công khai dịch vụ kỹ thuật và vật tư y tế tại Bệnh viện
- Sử dụng phần mềm quản lý Bệnh viện

4.2.2. Thực hành khám bệnh, chữa bệnh

TT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành chuyên môn	Thời gian địa điểm
1	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc cho người bệnh. - Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (<i>theo DMKT chuyên khoa HSCC đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tr số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023</i>).	01 tháng tại khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc

		- Thực hành áp dụng và cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc các phác đồ điều trị của bệnh viện ban hành các bệnh thông thường. - Thực hành áp dụng hướng dẫn sử dụng thuốc: Kê đơn thuốc trong điều trị bệnh ngoại trú, nội trú các bệnh thông thường. - Phân loại, chẩn đoán, xử lý người bệnh Cấp cứu - Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu bệnh nặng, dấu hiệu cấp cứu, dấu hiệu diễn biến bất thường, ... - Tiếp cận phối hợp với bác sỹ, xử trí người bệnh cấp cứu: Hôn mê; Suy hô hấp, tuần hoàn; Rối loạn tri giác, sốc, co giật, ngộ độc, tai nạn (rắn cắn, ong đốt, ngạt nước, điện giật); Rối loạn điện giải, kiềm - toan; Xử trí người bệnh kích động, ngộ độc thuốc, ... - Tiếp cận chẩn đoán, điều trị, chăm sóc bệnh nhân bỏng - Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp - Cấp cứu dị vật đường thở - Cấp cứu phản vệ - Kỹ năng giao tiếp trong điều trị hàng ngày dành cho bệnh nhân nặng.	
2	Chuyên khoa Phục hồi chức năng	Quản lý, vận hành thiết bị y tế PHCN - Hướng dẫn thực hành cập nhật dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế, thuốc, ... - Hướng dẫn thực hành phối hợp với Bác sỹ xử lý người bệnh cấp cứu, diễn biến bất thường. - Đón tiếp, chuẩn bị bệnh nhân trước khi thực hiện kỹ thuật PHCN; - Phân loại quốc tế về sức khỏe, chức năng và khuyết tật (ICF) - Vật lý trị liệu: Ánh sáng trị liệu; Điều trị bằng siêu âm; Điều trị bằng máy kéo giãn cột sống; Xoa bóp trị liệu;... - Vận động trị liệu: Kỹ thuật di động khớp; Kỹ thuật di động mô mềm; Kỹ thuật các kiểu thở; Kỹ thuật tập võ, rung lòng ngực; Các bài tập duy trì tầm vận động khớp; Các bài tập làm mạnh cơ; Tập đi lại với dụng cụ trợ giúp; Kỹ thuật tập lên xuống cầu thang; Một số test lượng giá về thăng bằng, điều hợp, dáng đi, chức năng di chuyển; ...	05tháng tại khoa YHCT- PHCN

	- Hoạt động trị liệu: Đại cương về hoạt động trị liệu, các nguyên lý của HĐTL; Kỹ thuật tập nhận thức cảm giác - vận động của perfecti; Tập các vận động thô của bàn tay; Các bài tập chức năng tinh của bàn tay; Tập các chức năng sinh hoạt hàng ngày (ADL) (ăn uống, tắm rửa, vệ sinh...); Tập các chức năng sinh hoạt hàng ngày với các dụng cụ trợ giúp thích nghi; Kỹ thuật lượng giá chức năng vận động chi trên bằng thang điểm ARAT; Lượng giá tâm trí tối thiểu MMSE; Đánh giá nhận thức bằng trắc nghiệm MoCA; ... Thực hành áp dụng và cập nhật các quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế hoặc các quy trình kỹ thuật chuyên môn của bệnh viện ban hành (theo DMKT chuyên khoa PHCN dành cho Kỹ thuật viên phục hồi chức năng đã được Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023).	
Tổng thời gian thực hành		06 tháng

5. Các quy định chung

5.1. Quy định thực hành tại các khoa lâm sàng

- Học viên đi luân phiên các chuyên khoa theo sự phân công, sắp xếp của Bệnh viện;
- Mỗi học viên sẽ được Lãnh đạo bệnh viện phân công người hướng dẫn thực hành chuyên môn;
- Học viên chấp hành theo sự phân công của Trưởng khoa về thời gian thường trực;
- Học viên được thực hiện công việc khám bệnh, chữa bệnh theo mục tiêu học tập, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.

5.2. Tài liệu học tập

- Các quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế ban hành
- Các quy trình kỹ thuật, Phác đồ điều trị của BVĐK Đông Hưng;
- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

5.3. Phương pháp dạy - học

- học Bệnh viện cử cán bộ phụ trách trực tiếp quản lý, theo dõi quá trình học tập của lớp;

- Lý thuyết: Thuyết trình và thảo luận nhóm

Thực hành:

+ Dạy bằng thao tác mẫu;

+ Thực hành trên bệnh nhân dưới sự giám sát của người hướng dẫn;

5.4. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

a) Điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo;

- Tham gia tối thiểu 95% thời gian khóa học;

- Hoàn thành các bài tập huấn: Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh.

b) Thời gian bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh tối đa 12 tháng;

c) Học viên được Bệnh viện đánh giá hoàn thành chương trình đào tạo sẽ được cấp “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh” (theo quy định của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ).

HUNG
YEN